

CÚ PHÁP NHẮN TIN TRUY VẤN ĐẦU SỐ NGẮN 6167

(Dành cho Khách hàng tổ chức)

I. Truy vấn thông tin chung của Vietcombank

STT	Loại thông tin	Mẫu Tin nhắn	Ví dụ
1.	Tỷ giá các loại tiền tùy chọn do NHNT niêm yết	- TG <loại tiền> - VCB TG <loại tiền>	- TG USD - VCB TG USD
2.	Địa điểm ATM tại Hà Nội, Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Cần Thơ	- ATM <Tên tỉnh/thành phố> <tên Quận/huyện> - VCB ATM <Tên tỉnh/thành phố> <tên Quận/huyện>	- ATM HANOI HAIBATRUNG - VCB ATM HANOI HAIBATRUNG
3.	Địa điểm ATM tại các tỉnh khác	- ATM <Tên tỉnh/thành phố> - VCB ATM <Tên tỉnh/thành phố>	- ATM HAI PHONG - VCB ATM HAI PHONG
4.	Địa điểm phòng giao dịch tại Hà Nội, Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Cần Thơ	- PGD <Tên tỉnh/thành phố> <tên Quận/huyện> - VCB PGD <Tên tỉnh/thành phố> <tên Quận/huyện>	- PGD HANOI HAIBATRUNG - VCB PGD HANOI HAIBATRUNG
5.	Địa điểm PGD tại các tỉnh khác	- PGD <Tên tỉnh/thành phố> - VCB PGD <Tên tỉnh/thành phố>	- PGD HAI PHONG - VCB PGD HAI PHONG
6.	Dịch vụ trợ giúp	- HELP - VCB HELP	- HELP - VCB HELP

II. Truy vấn thông tin tài khoản

STT	Loại thông tin	Mẫu Tin nhắn	Ví dụ
1.	Truy vấn số dư tài khoản	- SD <Số tài khoản> - VCB SD <Số tài khoản>	- SD 0011xxx...xxx - VCB SD 0011xxx...xxx
2.	Truy vấn giao dịch gần nhất của tài khoản tùy chọn	- GD <Số tài khoản> - VCB GD <Số tài khoản>	- GD 0011xxx...xxx - VCB GD 0011xxx...xxx
3.	Truy vấn chi tiết từng giao dịch của tài khoản tùy chọn	- GD <mã giao dịch> <Số tài khoản> - VCB GD <mã giao dịch> <Số tài khoản> - (Mã giao dịch: theo thứ tự từ 1 - 5)	- GD 1 0011xxx...xxx - VCB GD 1 0011xxx...xxx

III. Đăng ký dịch vụ tin nhắn chủ động

STT	Loại thông tin	Mẫu Tin nhắn	Ví dụ
1.	Yêu cầu ngừng sử dụng tính năng SMS chủ động của CIF tùy chọn	- CD HUY <số CIF> - VCB CD HUY <số CIF>	- CD HUY 12345 - VCB CD HUY 12345
2.	Yêu cầu ngừng sử dụng tính năng SMS chủ động của TK tùy chọn	- CD HUY <số tài khoản> - VCB CD HUY <số tài khoản>	- CD HUY 0011xxx...xxx - VCB CD HUY 0011xxx...xxx